

Số: 362 /PGDDĐT-TCCB

Thủ Dầu Một, ngày 12 tháng 4 năm 2021

V/v hướng dẫn thực hiện mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập

Kính gửi:

- Hiệu trưởng trường Mầm non;
- Hiệu trưởng trường Tiểu học;
- Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở.

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

Căn cứ công văn số 565/SGDDĐT-TCCB ngày 07/4/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập.

Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một hướng dẫn các trường thực hiện mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập như sau:

I. QUY ĐỊNH VỀ MÃ SỐ, HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

1. Giáo dục mầm non công lập

1.1. Viên chức đã được bổ nhiệm vào các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định tại Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV nếu đạt các tiêu chuẩn hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT thì được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non như sau:

Giáo viên mầm non hạng IV (mã số V.07.02.06) được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26); áp dụng từ hệ số lương 2,10 đến hệ số lương 4,89;

Giáo viên mầm non hạng III (mã số v.07.02.05) được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26); áp dụng từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98;



Giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.04) được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25); áp dụng từ hệ số lương 4,0 đến hệ số lương 6,38;

Giáo viên mầm non mới được tuyển dụng sau khi hết thời gian tập sự theo quy định và được người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập đánh giá đạt yêu cầu thì được bổ nhiệm vào đúng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non đã trúng tuyển.

1.2. Viên chức đã được bổ nhiệm vào các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định tại Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV nhưng **chưa đạt các tiêu chuẩn** hạng chức danh nghề nghiệp tương ứng theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT thì được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non như sau:

Giáo viên mầm non hạng IV (mã số V.07.02.06) giữ nguyên mã số V.07.02.06 và áp dụng hệ số lương của viên chức loại B (từ hệ số lương 1,86 đến hệ số lương 4,06).

Giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.05) giữ nguyên mã số V.07.02.05 và áp dụng hệ số lương của viên chức loại A0 (từ hệ số lương 2,10 đến hệ số lương 4,89).

Giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.04) **do chưa đạt các tiêu chuẩn của hạng II** (mã số V.07.02.25) nên bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26) sau khi đạt các tiêu chuẩn của hạng II (mã số V.07.02.25) thì được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25) mà không phải thông qua kỳ thi hoặc xét thăng hạng.

2. Giáo dục tiểu học công lập

2.1. Viên chức đã được bổ nhiệm vào các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV nếu đạt các tiêu chuẩn hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT thì được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học như sau:

Giáo viên tiểu học hạng IV (mã số V.07.03.09) được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29); áp dụng từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98;

Giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.08) được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29); áp dụng từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98;

Giáo viên tiểu học hạng II (mã số V.07.03.07) được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II (mã số V.07.03.28); áp dụng từ hệ số lương 4,0 đến hệ số lương 6,38;

Giáo viên tiểu học hạng II (mã số V.07.03.28) được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng I (mã số V.07.03.27) khi được xác định

là người trúng tuyển trong kỳ thi/xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học; áp dụng từ hệ số lương 4,40 đến hệ số lương 6,78;

Giáo viên tiểu học mới được tuyển dụng sau khi hết thời gian tập sự theo quy định và được người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập đánh giá đạt yêu cầu thì được bổ nhiệm vào đúng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học đã trúng tuyển.

2.2. Viên chức đã được bổ nhiệm vào các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV nhưng **chưa đạt các tiêu chuẩn** hạng chức danh nghề nghiệp tương ứng theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT thì được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học như sau:

Giáo viên tiểu học hạng IV (mã số V.07.03.09) giữ nguyên mã số V.07.03.09 và áp dụng hệ số lương của viên chức loại B (hệ số từ 1,86 đến 4,06).

Giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.08) giữ nguyên mã số V.07.03.08 và áp dụng hệ số lương của viên chức loại A0 (hệ số từ 2,10 đến 4,89).

Giáo viên tiểu học hạng II (mã số V.07.03.07) **do chưa đạt các tiêu chuẩn của hạng II** (mã số V.07.03.28) nên bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29) theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT, sau khi đạt các tiêu chuẩn của hạng II (mã số V.07.03.28) thì được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II (mã số v.07.03.28) mà không phải thông qua kỳ thi hoặc xét thăng hạng.

3. Giáo dục trung học cơ sở công lập

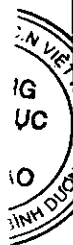
3.1. Viên chức đã được bổ nhiệm vào các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT- BNV nếu đạt các tiêu chuẩn hạng chức danh nghề nghiệp tương ứng theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT thì được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở như sau:

Giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.12) được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.32); áp dụng từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98;

Giáo viên trung học cơ sở hạng II (mã số V.07.04.11) được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng II (mã số V.07.04.31); áp dụng từ hệ số lương 4,0 đến hệ số lương 6,38;

Giáo viên trung học cơ sở hạng I (mã số V.07.04.10) được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng I (mã số V.07.04.30); áp dụng từ hệ số lương 4,4 đến hệ số lương 6,78;

Giáo viên trung học cơ sở mới được tuyển dụng sau khi hết thời gian tập sự theo quy định và được người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập đánh giá đạt yêu cầu thì được bổ nhiệm vào đúng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở đã trúng tuyển.



3.2. Viên chức đã được bổ nhiệm vào các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT- BNV nhưng **chưa đạt các tiêu chuẩn** hạng chức danh nghề nghiệp tương ứng theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT thì được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở như sau:

Giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.12) giữ nguyên mã số V.07.04.12 và áp dụng hệ số lương của viên chức loại A0 (từ hệ số lương 2,10 đến hệ số lương 4,89).

Giáo viên trung học cơ sở hạng II (mã số V.07.04.11) **do chưa đạt các tiêu chuẩn của hạng II** (mã số V.07.04.31) nên bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.32) theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT, sau khi đạt các tiêu chuẩn của hạng II (mã số V.07.04.31) thì được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng II (mã số V.07.04.31) mà không phải thông qua kỳ thi hoặc xét thăng hạng.

Giáo viên trung học cơ sở hạng I (mã số V.07.04.10) **do chưa đạt các tiêu chuẩn của hạng I** (mã số V.07.04.30) nên được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng II (mã số V.07.04.31) theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT, sau khi đạt các tiêu chuẩn của hạng I (mã số V.07.04.30) thì được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng I (mã số V.07.04.30) mà không phải thông qua kỳ thi hoặc xét thăng hạng.

II. HỒ SƠ VÀ THỜI GIAN GIẢI QUYẾT

1. Hồ sơ

- Danh sách viên chức được đề nghị chuyển xếp lương (mẫu đính kèm) (02 bản).
- Bản photocopy Quyết định lương đang hưởng của mỗi viên chức (02 bản).
- Bản photocopy Bằng tốt nghiệp chuyên môn cao nhất hiện có (02 bản).
- Bản photocopy Chứng chỉ bồi dưỡng hạng chức danh nghề nghiệp tương ứng với hạng đề nghị chuyển xếp (áp dụng đối với đối tượng chuyển xếp có yêu cầu chứng chỉ) (02 bản).

Bản photocopy Danh hiệu thi đua được quy định tại tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ (áp dụng đối với chuyển xếp vào hạng I, hạng II) (02 bản).

2. Thời gian thực hiện

Các đơn vị gửi hồ sơ (02 bộ) về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày **16/4/2021**. Gửi file danh sách đề nghị qua địa chỉ mail: lethaiduong@tptdm.edu.vn

Thống nhất thời điểm hưởng lương mới kể từ ngày 01/4/2021.

3. Một số lưu ý

3.1. Việc bổ nhiệm vào các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên phải đúng người, đúng việc, bảo đảm đủ các yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp ở từng hạng.

3.2. Yêu cầu về chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng III áp dụng đối với:

- Giáo viên Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở được tuyển dụng sau ngày Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT, Thông tư 03/2021/TT-BGDĐT có hiệu lực thi hành;

- Giáo viên mầm non hạng III cũ được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III mới;

- Giáo viên tiểu học hạng III cũ được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III mới;

Những trường hợp không thuộc các đối tượng nêu trên thì chưa yêu cầu bổ sung chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng III theo quy định.

3.3. Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp có giá trị thay thế trong trường hợp giáo viên thay đổi chức danh nghề nghiệp ở cùng hạng (giáo viên ở cấp học này chuyển sang cấp học khác cùng hạng chức danh nghề nghiệp).

Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Hiệu trưởng các trường nghiên cứu kỹ nội dung quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức tại các Thông tư (đã nêu ở phần Căn cứ) và thực hiện nghiêm túc nội dung Công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo và các chuyên viên PGDDT;
- Lưu: VT, TCCB.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Văn Chợt

CỘNG HÒA X. H. C. N VIỆT NAM

DANH SÁCH
VIÊN CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐỀ NGHỊ BỎ NHIỆM VÀ XẾP LƯƠNG THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

STT	Đơn vị	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	Chức danh	Tháng năm tuyển dụng	Chuyên môn		Lương đang hưởng						Đề nghị xếp lương						Ghi chú		
							Trình độ	Chuyên ngành	Hạng CDN N	Mã số	Bậc	Hệ số lương g	Phụ cấp thâm niên vượt khung g	Thời điểm tính nâng bậc lương lần sau	Hạng CDN N	Mã số	Bậc	Hệ số lương g	Phụ cấp thâm niên vượt khung g	Hệ số chênh lệch bảo lưu		Thời điểm hưởng	Thời điểm tính nâng bậc lương lần sau
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
I	Viên chức đề nghị bỏ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng I																						
II	Viên chức đề nghị bỏ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng II																						
III	Viên chức đề nghị bỏ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng III																						
A	Từ hạng II (cũ) chuyển sang hạng III (mới)																						
1																							
2																							
3																							
...																							
B	Từ hạng III (cũ) chuyển sang hạng III (mới)																						
1																							
2																							
3																							
...																							
C	Từ hạng IV (cũ) chuyển sang hạng III (mới)																						
1																							
2																							
3																							
...																							
IV	Viên chức tiếp tục giữ hạng chức danh nghề nghiệp hiện hưởng																						
1																							
2																							
3																							
...																							

..... ngày tháng 4 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG